

Solidaridad

scan Sustainable
Commodity
Assistance
Network



SỔ TAY HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

Tập 1: Hướng dẫn thành lập nhóm hộ sản xuất cà phê

THÁNG 10 NĂM 2011

Solidaridad

scan Sustainable
Commodity
Assistance
Network

SỔ TAY HƯỚNG DẪN
TỔ CHỨC NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

TẬP 1: HƯỚNG DẪN THÀNH LẬP NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

THÁNG 10 NĂM 2011



MỤC LỤC

1. NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

Mục tiêu thành lập nhóm hộ	6
Đặc điểm nhóm hộ sản xuất cà phê	6
Lợi ích tham gia nhóm hộ	6
Các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của nhóm hộ	8

2. CÁC MÔ HÌNH TỔ CHỨC NHÓM HỘ

Nhóm sở thích/Nhóm liên kết	9
Tổ hợp tác	10
Hợp tác xã	11

3. CƠ CẤU TỔ CHỨC NHÓM HỘ

Đại hội toàn thể	17
Ban quản trị	17
Ban điều hành	18
Thành viên	18
Ban kiểm soát	19
Quyền của nhóm hộ	19
Trách nhiệm dân sự của nhóm hộ	20

4. TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ NHÓM HỘ

PHỤ LỤC 1. HƯỚNG DẪN HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CỦA THT.

PHỤ LỤC 2: MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ CHỨNG THỰC HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CỦA THT

PHỤ LỤC 3: MẪU DANH SÁCH ĐÓNG GÓP TÀI SẢN CỦA TỔ VIÊN TỔ HỢP TÁC

PHỤ LỤC 4: MẪU KÊ KHAI TÀI SẢN CHUNG CỦA TỔ HỢP TÁC

PHỤ LỤC 5. BIÊN BẢN ĐẠI HỘI XÃ VIÊN THÀNH LẬP HTX

GIỚI THIỆU

Ngành cà phê Việt Nam được phát triển với sự đóng góp của các hộ sản xuất cà phê với qui mô nhỏ. Đa số trong tổng diện tích khoảng 530.000 hecta nằm trong sự quản lý, canh tác của các hộ gia đình dưới các hình thức sở hữu và sử dụng đất khác nhau. Quy mô của các hộ là rất nhỏ với khoảng 85% số hộ có diện tích dưới 2 hecta và 15% số hộ có diện tích 2-5 hecta. Việt Nam có khoảng 560.000 hộ gia đình tham gia canh tác sản xuất cà phê, bình quân diện tích của một hộ dưới 1 hecta. Đa phần các hộ nông dân cà phê lấy nguồn thu nhập từ cà phê là nguồn thu nhập chính.

Với những đặc điểm như vậy các hộ sản xuất cà phê tại Việt Nam có nhiều bất lợi thế trong sản xuất, kinh doanh, trong tiếp cận thị trường và tiêu thụ sản phẩm, cũng như hạn chế khả năng tiếp cận với những kiến thức khoa học kỹ thuật giúp nâng cao hiệu quả sản xuất. Nâng cao năng lực và vị thế trên thị trường cho hộ sản xuất cà phê, tiếp cận với sản xuất hàng hóa có hiệu quả cao mà không đánh mất những đặc điểm tích cực trong sản xuất của hộ gia đình như tính chủ động trong quản lý, đầu tư cho sản xuất kinh doanh, qui mô nhỏ phù hợp với trình độ quản lý của hộ là chủ trương trong phát triển ngành cà phê. Việc tích tụ ruộng đất cho sản xuất qui mô công nghiệp chưa thể lập tức triển khai trên qui mô lớn với ngành cà phê tại Việt Nam. Giải pháp nào cho thực tế này? Qua thực tế trong ngành nông nghiệp nói chung và cà phê nói riêng, tổ chức nông dân vào các nhóm hộ sản xuất đã chứng tỏ đây là một giải

pháp tốt. Trong ngành cà phê đã có nhiều mô hình nhóm hộ được các đơn vị thương mại như các công ty chế biến, xuất khẩu tổ chức và quản lý. Những nhóm hộ này được tổ chức để thực hiện những mục tiêu cải thiện điều kiện sản xuất, môi trường và điều kiện của người lao động đáp ứng các tiêu chuẩn chứng nhận như UTZ CERTIFIED, 4C, Rain Forest Alliance và Fair Trade. Những mô hình nhóm hộ này đã thể hiện những điểm ưu việt trong việc hỗ trợ đào tạo nâng cao trình độ sản xuất và hỗ trợ kinh doanh cho nhóm và các hộ, không làm mất đi tính chủ động của từng hộ. Tuy thế việc tồn tại của nhóm phụ thuộc vào đơn vị tổ chức nhóm. Mô hình nhóm hộ tự quản (hiện chưa phổ biến), sẽ là điều kiện để tăng sự chủ động của nhóm, đảm bảo tính bền vững của hoạt động nhóm khi không phụ thuộc vào sự quản lý từ bên ngoài. Nhóm và các hộ thành viên có thể hoạt động độc lập và chủ động trong kinh doanh, tự do lựa chọn đối tác mua hàng. Việc hình thành những nhóm hộ như vậy là tích cực cho sự phát triển của ngành và đáp ứng đúng nguyện vọng của các hộ sản xuất cà phê.

Bên cạnh đó xu hướng sản xuất bền vững có chứng nhận đang dần trở thành xu hướng tất yếu trong ngành cà phê đáp ứng yêu cầu của thị trường và người tiêu dùng về sản phẩm có chất lượng, được sản xuất có trách nhiệm, bảo vệ môi trường, quyền lợi của người sản xuất và người lao động. Để thực hiện và tuân thủ các bộ tiêu chuẩn về sản xuất cà phê bền vững như UTZ CERTIFIED, 4C, Rain Forest Alliance hay FairTrade thì việc tổ

chức các hộ có quy mô nhỏ trong mô hình nhóm hộ là điều kiện bắt buộc (như với Fair Trade) hay là điều kiện cần đối với các chứng nhận khác để đảm bảo tính khả thi trong thực hiện và tuân thủ.

Với đòi hỏi thực tế đó, dựa trên nghiên cứu đánh giá nhu cầu do Sustainable Commodity Assistance Network (SCAN) phối hợp cùng Solidaridad thực hiện năm 2009, SCAN và Solidaridad thông qua sự hỗ trợ của The State Secretariat for Economic Affairs of Switzerland (SECO) trong khuôn khổ hợp tác với tổ chức ISEAL Alliance and Accountability, xây dựng “Sổ tay hướng dẫn tổ chức nhóm hộ sản xuất cà phê” này. Tài liệu này đã nhận được sự tham vấn của hơn 30 đối tác trong ngành cà phê. Tài liệu được thiết kế giúp những cán bộ kỹ thuật và khuyến nông thực hiện các hoạt động hỗ trợ người sản xuất cà phê.

- Tài liệu đưa ra những hướng dẫn cụ thể về cách thức tổ chức nhóm hộ và tiến hành các hoạt động của nhóm hộ dưới mô hình tổ chức kinh doanh dịch vụ, tập hợp sự tham gia của các hộ thành viên theo một mô hình tổ chức thích hợp tùy sự lựa chọn của nhóm.

- Hoạt động của nhóm hộ nhằm hỗ trợ từng hộ thành viên trong sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm đồng thời xây dựng tổ chức nhóm hộ thành một đơn vị kinh doanh mạnh có thể tự chủ tài chính và kỹ thuật để thực hiện các nhiệm vụ đặt ra.

- Tài liệu này cũng đồng thời hướng dẫn nhóm hộ thực hiện và chuẩn bị các điều kiện cơ sở về mặt tổ chức

và hoạt động mà các bộ tiêu chuẩn chứng nhận có thể yêu cầu.

- Tài liệu được biên soạn thành thành 3 phần theo các nội dung chính như:

- Phần 1: Hướng dẫn thành lập nhóm hộ sản xuất cà phê
- Phần 2: Hướng dẫn quản lý hoạt động nhóm hộ sản xuất cà phê
- Phần 3: Những yêu cầu cơ bản về tổ chức trong chứng nhận bền vững

Tài liệu được biên soạn bởi nhóm chuyên gia cũng đã nhận được sự góp ý của các chuyên gia cao cấp trong các lĩnh vực về tổ chức và quản lý nhóm hộ, hợp tác xã, các chuyên gia về cà phê và các chuyên gia về chứng nhận. SCAN và Solidaridad chân thành cảm ơn sự hỗ trợ tài chính của Swiss Secretariat for Economic Affairs (SECO), thông qua hợp tác với ISEAL Alliance and Accountability cũng như đóng góp quý báu của các chuyên gia soạn thảo và góp ý cho tài liệu này. Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp để tiếp tục hoàn thiện tài liệu này.

PHẦN 1: THÀNH LẬP NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

1. NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

Nhóm hộ sản xuất cà phê được đề cập trong tài liệu này là tập hợp các hộ sản xuất và canh tác cà phê có chung đặc điểm và qui mô sản xuất, gắn nhau về mặt địa lý, cùng mong muốn tham gia vào tổ chức nhóm hộ như một đơn vị kinh doanh và dịch vụ dưới hình thức pháp lý phù hợp vì mục đích hỗ trợ sản xuất và kinh doanh theo hướng sản xuất bền vững của các hộ thành viên và nâng cao vị thế của từng hộ và nhóm trên thị trường.

MỤC TIÊU THÀNH LẬP NHÓM HỘ

- Cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, kinh doanh cho hoạt động sản xuất kinh doanh của từng hộ.
- Kết nối và duy trì mối quan hệ chặt chẽ với các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao kỹ thuật sản xuất và chế biến cho các hộ.
- Thực hiện các dịch vụ cho sản xuất cà phê tạo thu nhập cho hộ và nhóm.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng cường hiệu quả sản xuất đồng tiến tới sản xuất bền vững và

được chứng nhận.

- Tạo sức mạnh cạnh tranh trên thị trường cho các hộ thành viên và nhóm, nhờ tăng qui mô tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh liên kết với người mua và thị trường cà phê.
- Góp phần nâng cao đời sống cho các hộ thành viên và đóng góp cho sự phát triển bền vững của ngành cà phê Việt Nam.

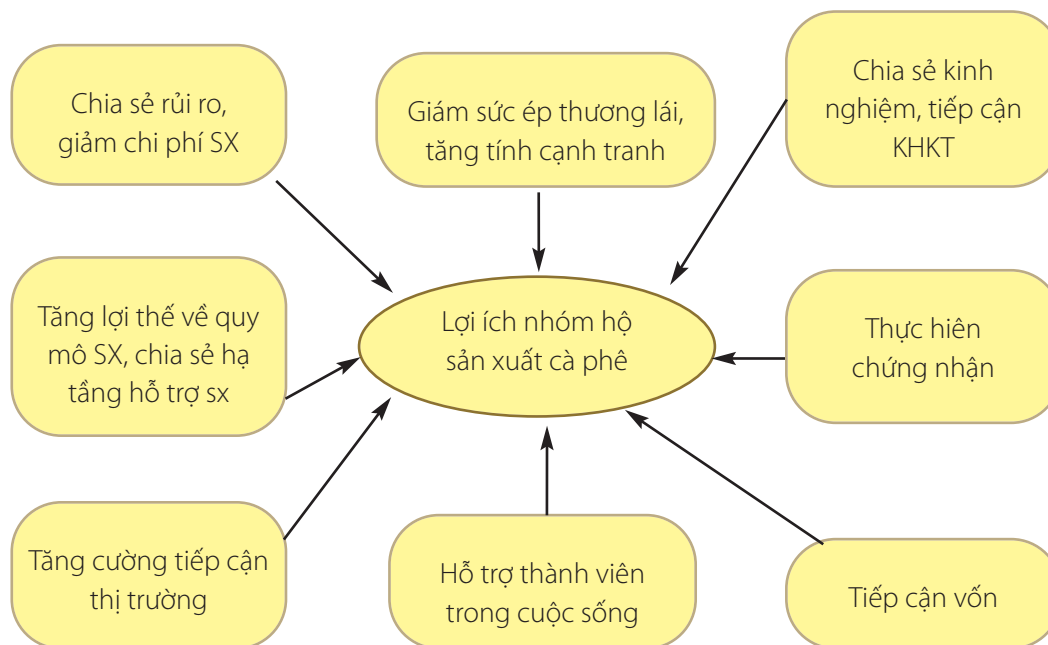
ĐẶC ĐIỂM NHÓM HỘ SẢN XUẤT CÀ PHÊ

- Hoạt động của nhóm hộ linh hoạt, thủ tục thành lập và giải thể đơn giản.
- Nhóm hộ được hình thành dựa trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm, hệ thống quản lý không phức tạp mà vẫn đảm bảo hiệu quả, công bằng và minh bạch.
- Các hộ cùng dựa vào nhau tạo sức mạnh công đồng. Nhóm hộ mang lại lợi ích trực tiếp cho thành viên.
- Thành viên tham gia là các hộ gia đình sản xuất có quy mô nhỏ.
- Số lượng thành viên phụ thuộc vào trình độ

quản lý của nhóm.

- Trong mỗi nhóm hộ cà phê có thể hình thành nhiều tổ, đội nhỏ hơn.
- Nhóm hộ sản xuất cà phê là 1 đơn vị tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh cà phê tạo nguồn thu cho nhóm và hỗ trợ sản xuất của hộ thành viên.
- Nhóm hộ là điều kiện để các hộ có thể tham gia thực hiện sản xuất bền vững có chứng nhận hiệu quả.
- Nhóm hộ sản xuất cà phê có thể hình thành hạ tầng hay trang thiết bị chung như kho bãi sân phơi, thiết bị sấy và chế biến tạo điều kiện chế biến và tiêu thụ sản phẩm tốt hơn.
- Nhóm giúp các hộ hỗ trợ lẫn nhau trong sản xuất như trao đổi lao động, hỗ trợ vốn và kỹ thuật.

LỢI ÍCH THAM GIA NHÓM HỘ



Hình 1: Lợi ích của nhóm hộ sản xuất cà phê

CÁC NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM HỘ

Nguyên tắc tự nguyện

Việc tham gia của mỗi hộ vào nhóm là hoàn toàn dựa trên cơ sở tự nguyện, không chịu sức ép của bất kỳ chính quyền, tổ chức hay cá nhân nào. Khi hộ sản xuất có nhu cầu tham gia nhóm hộ sẽ tự nguyện làm đơn xin gia nhập, khi không muốn tham gia nhóm hộ nữa sẽ làm đơn tự nguyện xin ra khỏi nhóm hộ. Hộ tham gia tự nguyện chấp nhận và tuân thủ các quy định chung mà nhóm đề ra.

Nguyên tắc dân chủ bình đẳng

Dựa trên qui định chung của nhóm về phương thức quản lý nhóm, quyền và nghĩa vụ của từng thành viên và nhóm, mỗi thành viên của nhóm hộ đều có quyền tham gia quản lý, kiểm tra và giám sát hoạt động của nhóm hộ thông qua biểu quyết và có quyền ngang nhau trong biểu quyết.

Nguyên tắc công khai, minh bạch

Nhóm hộ công khai tới các hộ thành viên hoặc thông báo bằng văn bản định kỳ tới tất cả các hộ trong nhóm các thông tin liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của các hộ, cũng như các thông tin về hoạt động của nhóm hộ.

Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi

Theo nguyên tắc này mọi hoạt động của nhóm hộ đều do nhóm hộ quyết định và tự chịu trách nhiệm, không có sự can thiệp từ bên ngoài. Nhóm hộ sẽ quyết định các số lượng hộ tham gia, lựa chọn

hình thức tổ chức nhóm hộ, bộ máy quản lý nhóm hộ, thống nhất các phương án kinh doanh dịch vụ. Nhóm và các hộ thành viên tự chịu trách nhiệm về các kết quả hoạt động. Kết quả kinh doanh và rủi ro được nhóm và thành viên chia sẻ theo phương thức đã được thống nhất.

Nguyên tắc hợp tác và phát triển cộng đồng

Theo nguyên tắc này, mỗi hộ phải có ý thức phát huy tinh thần xây dựng tập thể và hợp tác với nhau trong nhóm sản xuất và cộng đồng dân cư. Các hộ phát huy tinh thần chia sẻ lợi ích và khó khăn, cùng nhau phát triển, trao đổi kinh nghiệm, tạo sức mạnh cộng đồng.

2. CÁC MÔ HÌNH TỔ CHỨC NHÓM HỘ

Khi các hộ có mong muốn và thống nhất thành lập nhóm hộ sản xuất cà phê, việc lựa chọn loại hình tổ chức nào là hết sức quan trọng, nó có ảnh hưởng không nhỏ tới sự tồn tại và phát triển của nhóm hộ. Luật pháp hiện hành có qui định về các mô hình tổ chức các đơn vị kinh tế từ thấp đến cao như hộ gia đình và tổ hợp tác (được qui định bởi Luật Dân Sự), hợp tác xã (theo Luật Hợp Tác Xã) hay các loại hình doanh nghiệp (theo Luật Doanh Nghiệp). Mỗi loại hình tổ chức có đặc trưng tổ chức và hoạt động riêng, từ đó tạo nên những hạn chế hay lợi thế riêng.

Với điều kiện thực tế của các hộ sản xuất cà phê hiện nay, các mô hình tổ chức nhóm hộ khuyến cáo xem xét bao gồm:

- Nhóm sở thích hay nhóm liên kết

- Tổ hợp tác
- Hợp tác xã (HTX)

Khi hoạt động của nhóm hộ được mở rộng cũng như trình độ quản lý được nâng cao hơn có thể xem xét các mô hình công ty theo Luật Doanh nghiệp như công ty trách nhiệm hữu hạn hay công ty cổ phần.

Về cơ bản, những sự khác biệt tạo ra bởi loại hình tổ chức là:

- Vị thế pháp lý trong kinh doanh
- Khả năng huy động vốn
- Rủi ro và trách nhiệm đối với các rủi ro trong kinh doanh và đầu tư
- Thủ tục và các chi phí thành lập
- Tổ chức quản lý.

NHÓM SỞ THÍCH/NHÓM LIÊN KẾT

Nhóm sở thích và nhóm liên kết là nhóm nông dân tự quản, độc lập có cùng chung một mục tiêu và sở thích. Các thành viên cùng làm việc để đạt được mục tiêu chung này bằng cách huy động các nguồn lực hiện có của mình, tiếp cận tốt hơn các nguồn lực bên ngoài nhằm cùng nhau chia sẻ những lợi ích đạt được. Có thể hướng đến mục tiêu là sản xuất hàng hoá tiếp cận thị trường tốt hơn.

Các hoạt động chính.

Các hoạt động mang tính hỗ trợ xã hội và kỹ thuật mà nhóm sở thích và nhóm liên kết thực hiện:

- Tổ chức các cuộc họp thành viên

- Chia sẻ thông tin kinh nghiệm, kiến thức kỹ thuật

● Thực hiện các cải tiến kỹ thuật nhằm tăng chất lượng năng suất và giá trị sản phẩm

- Tiếp nhận kiến thức kỹ thuật hỗ trợ kỹ thuật, tập huấn

● Tiến hành thực nghiệm các hoạt động sản xuất và triển khai các tiến bộ kỹ thuật trên đồng ruộng

Các hoạt động mang tính kinh doanh mà nhóm hộ thực hiện:

- Tổ chức các hoạt động mua bán vật tư nông nghiệp và bán sản phẩm với số lượng lớn

● Phát triển mạng lưới thị trường, tăng khả năng tiếp cận thị trường bán sản phẩm tốt hơn

- Hỗ trợ kinh tế cho các thành viên dựa theo nhu cầu và khả năng thực tế

● Đầu tư vào các hoạt động mà các nhân hộ không thể thực hiện

● Quản lý vốn quay vòng của nhóm cho các hoạt động

- Thực hiện các hoạt động tín dụng tín chấp

● Thường các hoạt động của nhóm sở thích và nhóm liên kết tập trung hỗ trợ cho sản xuất 1 loại sản phẩm.

Nhóm sở thích và nhóm liên kết đều thực hiện chứng thực tại UBND xã với giải trình về hoạt động, danh sách các hộ tham gia và cơ cấu tổ chức quản lý.

Loại hình nhóm này không có tư cách pháp nhân, trách nhiệm trong các hoạt động và giao dịch của nhóm là vô hạn tức được đảm bảo bởi chính nhóm

và các thành viên.

Quy trình thành lập nhóm sở thích hay nhóm liên kết:

- Bước 1: Xác định nhu cầu, mục đích thành lập nhóm và qui mô nhóm. Trong đó, xác định các hoạt động chính của nhóm, qui mô và phạm vi hoạt động.

- Bước 2: Xác định danh sách các hộ tham gia. Những người có tâm huyết, có nhận thức về kinh tế hợp tác và có uy tín thực hiện vận động thành lập nhóm trong cộng đồng. Số lượng hộ tham gia nhóm sản xuất cà phê không nên quá nhỏ đảm bảo tính hiệu quả trong kinh doanh.

- Bước 3: Họp trao đổi với các hộ tham gia vào nhóm để xây dựng các nguyên tắc và quy chế hoạt động nhóm. Phổ biến đơn xin vào nhóm cho các hộ và tiến hành đăng ký thành viên chính thức của nhóm.

- Bước 4: Họp trừ bì. Tập họp các hộ đăng ký tham gia chính thức bầu ban lãnh đạo nhóm. Thông qua biên bản thành lập nhóm, quy chế hoạt động nhóm và danh sách thành viên chính thức. Thống nhất đơn và hồ sơ xin thành lập nhóm trình UBND xã.

- Bước 5: Đăng ký hoạt động ở UBND xã/phường.

- Bước 6: Ra mắt nhóm và xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai các hoạt động nhóm.

TỔ HỢP TÁC (THT)

Tổ hợp tác được hình thành trên cơ sở hợp đồng hợp tác giữa các tổ viên THT được Ủy ban nhân dân

xã, phường chứng thực, với tối thiểu ba cá nhân trở lên, cùng đóng góp tài sản, công sức để thực hiện những hoạt động nhất định, cùng hưởng lợi và cùng chịu trách nhiệm là chủ thể trong các quan hệ dân sự.

Đặc điểm của THT:

- THT là một loại hình của kinh tế tập thể do các cá nhân tự nguyện thành lập, được UBND cấp xã chứng thực hợp đồng hợp tác.

- Số lượng thành viên tối thiểu là 3 người, tổ viên tổ hợp tác là cá nhân từ mười tám tuổi trở lên.

- THT không phải là pháp nhân, hoạt động vì mục đích kinh tế, xã hội không trái với pháp luật.

- THT có quyền ký hợp đồng lao động với người không phải là tổ viên để thực hiện những công việc nhất định.

- Đại diện của THT trong các giao dịch dân sự là tổ trưởng do các tổ viên bầu ra.

- Tài sản do các tổ viên đóng góp, cùng tạo lập là tài sản của THT. Các tổ viên quản lý và sử dụng tài sản của THT theo phương thức thoả thuận. Việc định đoạt tài sản là tư liệu sản xuất của tổ hợp tác phải được toàn thể tổ viên đồng ý, đối với các loại tài sản khác phải được đa số tổ viên biểu quyết đồng ý.

- Tổ hợp tác chịu trách nhiệm dân sự bằng tài sản của tổ; nếu tài sản không đủ để thực hiện nghĩa vụ chung của tổ thì tổ viên phải chịu trách nhiệm liên đới theo phần tương ứng với phần đóng góp bằng tài sản riêng của mình.

- Được thực hiện trực tiếp xuất nhập khẩu, liên

doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Được mở tài khoản riêng tại ngân hàng với người đại diện được nêu trong Hợp đồng hợp tác

- Được ký kết các hợp đồng dân sự. Tuy nhiên THT không được phép ban hành hoá đơn chính thức (hoá đơn đỏ), điều này cản trở trong việc tiêu thụ cà phê cho các tổ viên.

- Chưa tiếp cận được với các tổ chức tín dụng để vay vốn.

Quy trình thành lập tổ hợp tác:

- Bước 1: Vận động thành lập. Những người có tâm huyết, có nhận thức về kinh tế hợp tác và có uy tín tiến hành vận động trong cộng đồng.

- Bước 2: Đăng ký tham gia chính thức của các tổ viên.

- Bước 3: THT cùng các tổ viên thảo luận xây dựng và thống nhất:

- * Mục đích, nguyên tắc hoạt động và điều hành, kế hoạch hoạt động của THT,

- * Nội dung hợp đồng hợp tác,

- * Tên, biểu tượng của THT,

- * Danh sách tổ viên,

- * Bầu tổ trưởng, bầu ban điều hành, các cán bộ kỹ thuật kế toán.

- * Các vấn đề liên quan khác.

- Bước 4: Xin chứng thực Hợp đồng hợp tác của UBND xã. Cần có đơn xin chứng thực THT do tổ trưởng ký và 2 bản hợp đồng hợp tác có chữ ký của tổ trưởng và toàn bộ tổ viên.

Sau khi hợp đồng được chứng thực, Ban điều

hành THT tiến hành điều hành theo nội dung đã thống nhất trong hợp đồng.

- Bước 5: Ra mắt tổ hợp tác. Triển khai các hoạt động.

Hợp đồng hợp tác có các nội dung chủ yếu:

- Mục đích, thời hạn hợp đồng hợp tác;

- Họ, tên, nơi cư trú của tổ trưởng và các tổ viên;

- Mức đóng góp tài sản, nếu có; phương thức phân chia hoa lợi, lợi tức giữa các tổ viên;

- Quy định tỷ lệ đa số hợp lệ trong biểu quyết ra quyết định, có thể từ 50% - 100%.

- Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ trưởng, ban điều hành và các thành viên;

- Điều kiện kết nạp thành viên mới và khai trừ thành viên ra khỏi tổ hợp tác;

- Điều kiện chấm dứt tổ hợp tác;

- Các thoả thuận khác.

Nội dung hợp đồng hợp tác có thể được sửa đổi, bổ sung khi được sự đồng ý của đa số tổ viên.

HỢP TÁC XÃ (HTX)

Hợp tác xã là tổ chức kinh tế tập thể do các cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân (gọi chung là xã viên) có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện góp vốn, góp sức lập ra theo quy định của Luật Hợp tác xã để phát huy sức mạnh tập thể của từng xã viên tham gia hợp tác xã, cùng giúp nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Đặc điểm của HTX:

- Hợp tác xã hoạt động như một loại hình doanh nghiệp, có tư cách pháp nhân, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi vốn điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác của hợp tác xã.

- HTX là tổ chức kinh tế tập thể. Các xã viên là chủ HTX, có toàn quyền quyết định những vấn đề tổ chức, hoạt động và phân phối trong HTX theo quy định trong Luật HTX.

- HTX phải có ít nhất 7 thành viên trở lên

- Được đăng ký và hoạt động trong tất cả các ngành nghề mà pháp luật không ngăn cấm.

- HTX là một tổ chức mở, mang tính xã hội, có thể kết nạp mới hay khai trừ xã viên

- HTX hoạt động trên nguyên tắc: tự nguyện, dân chủ bình đẳng và công khai, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi, hợp tác và phát triển cộng đồng.

- HTX được phép xuất nhập khẩu trực tiếp hoặc liên doanh liên kết với tổ chức cá nhân để mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Dù tư cách pháp nhân để tiếp hành vay vốn các tổ chức tín dụng.

- Được thuê lao động khi xã viên không đáp ứng được nhu cầu lao động trong sản xuất kinh doanh.

Quy trình thành lập Hợp tác xã

- Bước 1: Vận động thành lập. Sáng lập viên thực hiện công tác vận động thành lập. Các sáng lập viên cần cụ thể hoá các ý tưởng thành lập, mô hình HTX, cơ cấu và hoạt động sản xuất kinh doanh chính, xác

định đối tượng xã viên, điều kiện sản xuất kinh doanh, nhu cầu của xã viên và địa phương/thị trường, các khó khăn và thuận lợi.

- Bước 2: Thực hiện nghiên cứu khả thi. Nghiên cứu cụ thể tính khả thi của các ý tưởng, mục tiêu kinh doanh và hoạt động của hợp tác xã. Xem xét kỹ nhu cầu, khả năng đáp ứng nhu cầu, xác định các hoạt động và dịch vụ, nguồn lực cần có, triển vọng cũng như những rủi ro.

- Bước 3: Dựa trên nghiên cứu khả thi xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh và kế hoạch hoạt động. Đưa ra phương án về hoạt động và dịch vụ cụ thể, giải pháp cụ thể để đạt mục tiêu.

- Bước 4: Báo cáo UBND nơi đặt địa điểm HTX

- Bước 5: Xây dựng dự thảo điều lệ HTX

- Bước 6: Tuyên truyền vận động tham gia, dự kiến để xuất bộ máy tổ chức và quản lý

- Bước 7: Tiến hành hội nghị thành lập. Hội nghị gồm đầy đủ xã viên, thảo luận và thống nhất phương hướng, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, kế hoạch hoạt động của HTX, dự thảo Điều lệ HTX, tên, biểu tượng của HTX và lập danh sách chính thức xã viên. Thông qua hệ thống quản lý với các chức danh được bầu.

- Bước 8: Đăng ký kinh doanh. Sau Đại hội xã viên, Chủ nhiệm HTX (người đại diện theo pháp luật) xúc tiến thực hiện các thủ tục để đăng ký kinh doanh. Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm:

- * Đơn đăng ký kinh doanh;

- * Điều lệ hợp tác xã;

- * Số lượng xã viên, danh sách Ban quản trị, Ban kiểm soát của hợp tác xã;

* Biên bản đã thông qua tại Hội nghị thành lập hợp tác xã.

HTX đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh hoặc cấp huyện nơi hợp tác xã dự định đặt trụ sở chính.

● Bước 9: Tổ chức triển khai hoạt động HTX

Những nội dung chính của điều lệ HTX:

- Tên HTX, biểu tượng của HTX (nếu có);
- Địa chỉ trụ sở chính của HTX;
- Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh;
- Các quy định về đối tượng, điều kiện, thủ tục gia nhập HTX và ra khỏi HTX của xã viên;
- Các quy định về quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của xã viên;
- Nguyên tắc và đối tượng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc;
- Vốn điều lệ của HTX;
- Vốn góp tối thiểu: mức góp, hình thức góp, thời hạn góp và điều kiện trả lại vốn góp của xã viên;
- Thẩm quyền và phương thức huy động vốn;
- Nguyên tắc trả công, xử lý các khoản lỗ; chia lãi theo vốn góp, theo công sức đóng góp của xã viên và theo mức độ sử dụng dịch vụ của hợp tác xã; trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ của HTX;
- Thể thức quản lý, sử dụng, bảo toàn và xử lý phần tài sản chung, vốn tích lũy của HTX khi HTX đang hoạt động và khi HTX giải thể;
- Cơ cấu tổ chức quản lý HTX; chức năng, quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của Ban quản trị, Trưởng Ban quản trị, Chủ nhiệm HTX, Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát và các bộ phận giúp việc cho HTX;

- Người đại diện theo pháp luật của HTX;
- Thể thức tiến hành Đại hội và thông qua quyết định của Đại hội xã viên;
- Chế độ xử lý vi phạm Điều lệ HTX và nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ;
- Thể thức sửa đổi Điều lệ HTX;
- Các quy định khác do Đại hội xã viên tự quyết định nhưng không trái với quy định của pháp luật.

Đối với nhóm hộ sản xuất cà phê các mô hình tổ chức từ nhóm liên kết, tổ hợp tác và hợp tác xã đều phù hợp. Việc lựa chọn mô hình tùy thuộc vào khả năng quản lý của ban quản lý được bầu và đặc thù hoạt động kinh doanh và dịch vụ nhóm hướng tới và khả năng đáp ứng của từng mô hình này. Nhóm hộ sản xuất cà phê có thể hình thành mô hình cấp từ thấp đến cao để tích lũy kinh nghiệm và tiềm lực để mở rộng và nâng cấp lên mô hình cao hơn.

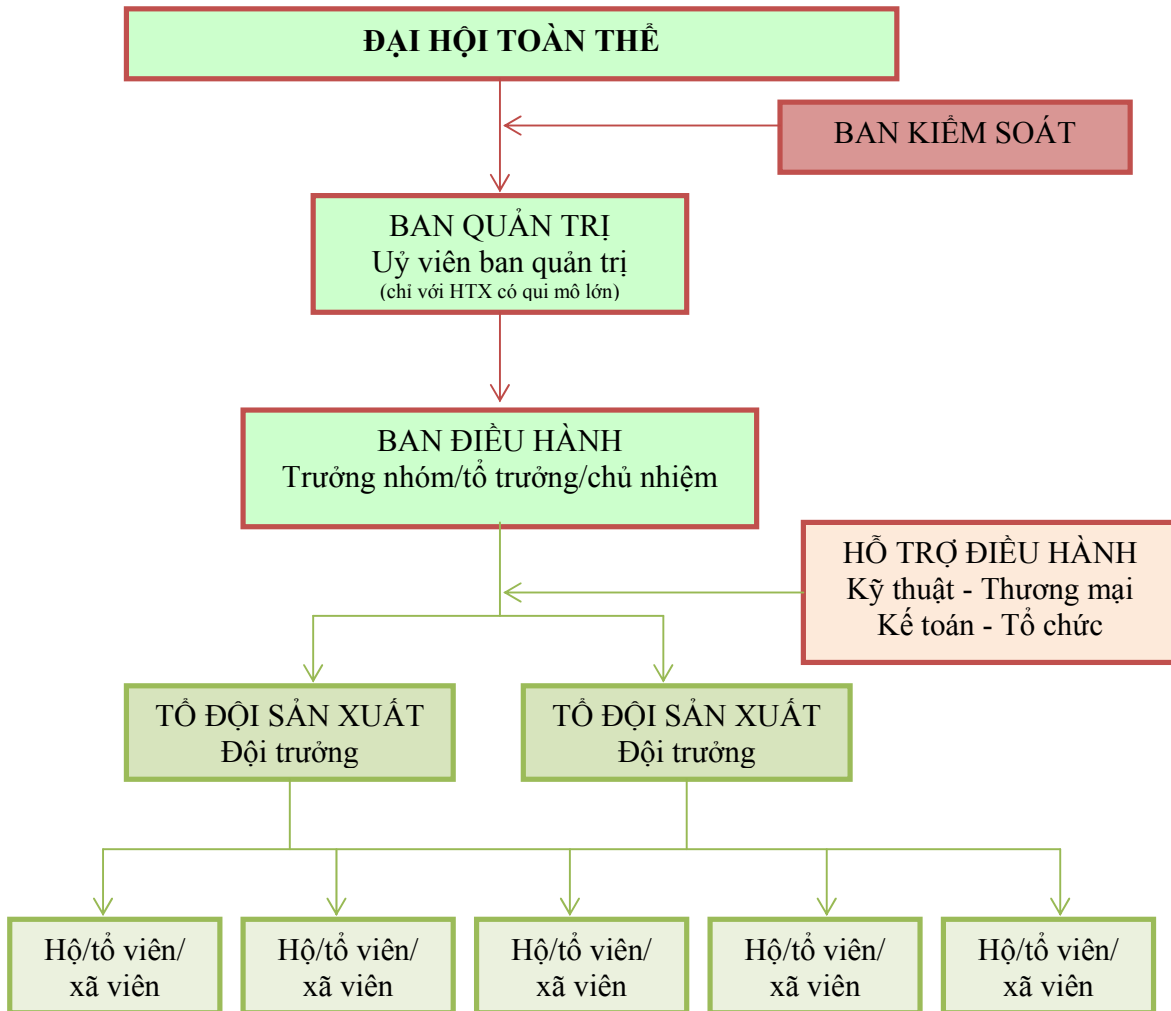
Bảng 1: So sánh các mô hình tổ chức nhóm hộ

Tiêu chí	Nhóm liên kết/ nhóm sở thích	Tổ hợp tác	Hợp tác xã
Tổ chức quản lý	Ban điều hành và/hoặc trưởng nhóm	Ban điều hành và tổ trưởng	Ban quản trị và/hoặc Ban điều hành, chủ nhiệm
Trách nhiệm	Vô hạn	Vô hạn	Hữu hạn
Tư cách pháp nhân	Không	Không	Có
Luật điều chỉnh	Bộ luật dân sự	Bộ luật dân sự	Luật HTX
Vay vốn ngân hàng	Chưa có tư cách pháp nhân để thực hiện vay vốn tín dụng	Chưa có tư cách pháp nhân để thực hiện vay vốn tín dụng	Có tư cách pháp nhân để được vay vốn tín dụng từ tổ chức tín dụng
Chịu trách nhiệm về các rủi ro thua lỗ	<i>Chịu trách nhiệm bằng vốn và tài sản của nhóm và cả của thành viên nếu không đủ</i>	<i>Chịu trách nhiệm bằng vốn và tài sản của THT và cả của tổ viên nếu không đủ</i>	<i>Chịu trách nhiệm trong phạm vi vốn và tài sản của HTX</i>
Số lượng thành viên tối thiểu	3	3	7
Nơi đăng ký thành lập	UBND xã chứng thực	UBND xã chứng thực	UBND tỉnh hoặc huyện
Văn bản điều chỉnh hoạt động nội bộ	Quy chế nhóm	Hợp đồng hợp tác THT	Điều lệ HTX

3. CƠ CẤU TỔ CHỨC NHÓM HỘ

Đối với tổ chức nhóm hộ cà phê có thể lựa chọn mô hình các mô hình tổ chức từ nhóm hộ liên kết => tổ hợp tác => hợp tác xã. Các loại hình tổ chức này thường có cơ cấu tổ chức gồm các cấp độ như:

- Đại hội toàn thể
- Ban quản trị (chỉ có với mô hình HTX quy mô lớn)
- Ban điều hành
- Trưởng nhóm/tổ trưởng/chủ nhiệm
- Bộ phận kiểm soát
- Bộ phận hỗ trợ điều hành
- Các tổ đội nhỏ
- Thành viên (nhóm hộ)/tổ viên (THT)/ xã viên (HTX)



Hình 2: Sơ đồ tổ chức của nhóm hộ

ĐẠI HỘI TOÀN THỂ

● Đại hội toàn thể có quyền quyết định cao nhất của nhóm hộ quyết định các vấn đề:

- * Tiêu chuẩn thành viên tham gia
- * Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, báo cáo kiểm soát, tài chính, xử lý thu nhập, lỗ lãi, nợ.
- * Phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- * Tăng giảm vốn, tài sản, huy động vốn.
- * Phân phối lãi theo vốn góp/công sức đóng góp/mức độ sử dụng dịch vụ của thành viên.
- * Công tác tổ chức nhóm hộ và kiểm soát, bầu, bãi miễn chức danh quản lý (trưởng ban quản trị, trưởng nhóm (tổ trưởng, chủ nhiệm), ban kiểm soát, thông qua kết nạp thành viên mới, khai trừ thành viên, tổ chức lại hay giải thể nhóm hộ.
- * Sửa quy chế nhóm/ hợp đồng hợp tác/ điều lệ.
- * Mức tiền công, tiền thưởng của các chức danh quản lý
- Nhóm hộ tự quyết định tổ chức Đại hội toàn thể các thành viên nhóm hộ một năm một lần hay nhiều lần trong năm.
- Tổ chức nhóm hộ bất thường khi:
 - * Có phát sinh vướng mắc mà chỉ đại hội toàn thể mới có thẩm quyền quyết định.
 - * Có yêu cầu của đa số thành viên của nhóm hộ hoặc đa số thành viên ban quản trị hoặc ban điều hành.
 - * Ban kiểm soát triệu tập họp bất thường.
 - * Sau thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đơn của ít nhất 1/3 thành viên có yêu cầu triệu tập hội nghị mà Ban quản trị/Ban điều hành không triệu tập.

* Khi có hành vi vi phạm pháp luật, điều lệ/hợp đồng hợp tác/quy chế của nhóm hộ

BAN QUẢN TRỊ

● Ban quản trị thường được áp dụng cho mô hình nhóm hộ có quy mô lớn và hoạt động dưới hình thức HTX. Khi nhóm hộ có quy mô nhỏ, chức năng của Ban Quản trị được kết hợp vào chức năng Ban Điều hành.

● Ban Quản trị do Đại hội toàn thể bầu trực tiếp, gồm trưởng Ban Quản trị và các thành viên ban. Số lượng thành viên thành viên và nhiệm kỳ ban do quy chế/điều lệ quy định. Việc triệu tập họp định kỳ, bất thường ban quản trị được quy định trong quy chế/điều lệ. Ban quản trị quyết định theo biểu quyết theo đa số.

- Chức năng của Ban Quản trị:
 - * Ban Quản trị chịu trách nhiệm về những vấn đề mang tính chiến lược chính sách.
 - * Triệu tập chủ trì các cuộc họp của Ban quản trị và Đại hội toàn thể.
 - * Bầu Ban điều hành.
 - * Bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng thuê Trưởng ban điều hành.
 - * Là đại diện chủ sở hữu tài sản của tổ chức nhóm hộ.
 - * Giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ban điều hành
 - * Xem xét kết nạp và giải quyết việc xin ra của thành viên nhóm báo cáo lên Đại hội toàn thể.
 - * Các chức năng khác mà quy chế/ điều lệ nhóm quy định.

BAN ĐIỀU HÀNH

- Ban điều hành là bộ máy quản lý nhóm hộ được đại diện bởi Trưởng nhóm/tổ trưởng/ chủ nhiệm. Các thành viên hỗ trợ trưởng nhóm.

- Nhiệm kỳ của Ban điều hành theo nhiệm kỳ của Đại hội toàn thể, được quy định trong quy chế/ điều lệ nhóm.

- Chức năng và quyền hạn của Ban điều hành:

- * Trong trường hợp nhóm hộ không có Ban Quản trị, Ban Điều hành thực hiện chức năng của Ban Quản trị. Ngoài ra còn có các chức năng như:

- * Ban điều hành chịu trách nhiệm điều hành hoạt động thường xuyên của nhóm

- * Tổ chức thực hiện nghị quyết của Đại hội toàn thể và Ban quản trị.

- * Chuẩn bị báo cáo về Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch huy động và sử dụng vốn, Kế hoạch phân chia lãi hàng năm, Hoạt động của Ban điều hành trình Ban quản trị và Đại hội toàn thể.

- * Đánh giá kết quả hoạt động trong năm của nhóm, chuẩn bị báo cáo kinh doanh.

- * Quyết định cơ cấu tổ chức các cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ.

- * Chuẩn bị cho Đại hội toàn thể.

Trưởng nhóm/tổ trưởng/ chủ nhiệm:

- * Là đại diện chủ sở hữu tài sản của nhóm và trong các giao dịch vì mục đích hoạt động của nhóm.

- * Người điều hành công việc chung của nhóm.

- * Đại hội toàn thể thống nhất về tiêu chuẩn, cách thức bầu nhóm trưởng và bầu ra nhóm trưởng hoặc

thuê người điều hành.

- * Việc thay đổi nhóm trưởng phải được ghi nhận bằng biên bản Đại hội toàn thể và phải thông báo bằng văn bản cơ quan đăng ký thành lập.

Ban hỗ trợ điều hành:

- Nằm trong ban điều hành dưới sự chỉ đạo của trưởng nhóm/chủ nhiệm.

- Các chức danh trong ban hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ điều hành về kỹ thuật, kinh doanh, tài chính và các lĩnh vực liên quan khác. Các chức danh có thể kiêm nhiệm.

- Với các nhóm hộ có quy mô lớn có thể hình thành các tổ, đội nhỏ để thực hiện quản lý hiệu quả. Các đội trưởng này hỗ trợ Trưởng nhóm trong công tác điều hành và giám sát một số thành viên/hộ trong nhóm.

THÀNH VIÊN

- Tham gia quyết định các vấn đề có liên quan đến hoạt động của nhóm hộ, thực hiện việc kiểm tra hoạt động của nhóm hộ thông qua Đại hội toàn thể và Hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Được hưởng hoa lợi, lợi tức thu được từ hoạt động của tổ chức nhóm hộ theo thỏa thuận.

- Ra khỏi nhóm hộ theo các điều kiện và cách thức đã được thống nhất trong quy chế/điều lệ.

- Các quyền khác theo thỏa thuận trong quy chế/điều lệ.

- Thành viên thực hiện hợp tác theo nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, giúp đỡ lẫn nhau và bảo đảm lợi ích chung của tổ chức nhóm hộ.

- Bồi thường thiệt hại cho tổ chức nhóm hộ do lỗi của mình gây ra.

- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo thoả thuận quy chế/điều lệ.

- Thành viên khi ra khỏi nhóm hộ có quyền yêu cầu nhận lại tài sản mà mình đã đóng góp vào nhóm hộ, được chia phần tài sản của mình trong khối tài sản chung của nhóm hộ, trừ tài sản không chia đã được thoả thuận của đa số thành viên. Nếu việc phân chia tài sản bằng hiện vật làm ảnh hưởng đến việc tiếp tục hoạt động của tổ chức nhóm hộ thì tài sản được trị giá bằng tiền để chia;

- Khi ra khỏi tổ chức nhóm hộ, thành viên phải thực hiện các nghĩa vụ của mình đối với tổ chức nhóm hộ theo thỏa thuận.

BAN KIỂM SOÁT

- Ban phận kiểm soát là bộ máy giám sát và kiểm tra mọi hoạt động của tổ chức nhóm hộ theo đúng pháp luật và quy chế/điều lệ của nhóm hộ

- Số lượng thành viên của bộ phận kiểm soát do quy chế/điều lệ của nhóm hộ quy định.

- Trường hợp tổ chức nhóm hộ nhỏ có thể không hình thành bộ phận kiểm soát, khi đó trách nhiệm kiểm soát thuộc về tất cả các thành viên trong tổ chức nhóm hộ, hoặc chỉ bầu một kiểm soát viên.

- Chức năng giám sát: Giám sát hoạt động của Ban quản trị/ Ban điều hành và các thành viên của nhóm hộ theo đúng pháp luật và quy chế/điều lệ của nhóm hộ.

- Chức năng kiểm tra:

- * Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, nội quy và quyết nghị của các cuộc họp của tổ chức nhóm hộ.

- * Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng

- * Kiểm tra về tài chính, kế toán, phân phối thu nhập, xử lý các khoản lỗ, sử dụng các quỹ của tổ chức nhóm hộ, tài sản, vốn vay và các khoản hỗ trợ của Nhà nước...

- * Kiểm tra việc tuân thủ của các thành viên đối với các nội quy hay tiêu chuẩn nội bộ được đề ra nhằm tuân thủ các tiêu chuẩn trong chứng nhận.

QUYỀN CỦA NHÓM HỘ

- Tổ chức nhóm hộ hoạt động không giới hạn theo phạm vi hành chính địa phương nơi tổ chức nhóm hộ đăng ký hoạt động.

- Trực tiếp xuất khẩu, nhập khẩu hoặc liên doanh, liên kết với tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài để mở rộng sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Được hưởng các chính sách hỗ trợ và tham gia xây dựng, thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm và xoá đói, giảm nghèo ở địa phương.

- Được mở tài khoản riêng tại ngân hàng nhân danh tổ chức nhóm hộ do một người đại diện đứng tên theo cơ chế người đại diện được ghi trong hợp đồng hợp tác.

- Được ký kết các hợp đồng dân sự về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự.

- Quyết định việc phân phối hoa lợi, lợi tức và xử lý các khoản lỗ của tổ chức nhóm hộ.
- Các quyền khác được ghi trong quy chế/điều lệ nhóm hộ.
- Các quyền theo đặc thù mô hình nhóm (từ nhóm liên kết – tổ hợp tác – hợp tác xã)

TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA NHÓM HỘ

- Nhóm hộ phải chịu trách nhiệm dân sự về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự do người đại diện xác lập, thực hiện nhân danh nhóm hộ.

- Nhóm hộ chịu trách nhiệm dân sự bằng tài sản chung của nhóm hộ. (với mô hình tổ chức nhóm liên kết, THT, nếu tài sản không đủ để thực hiện nghĩa vụ chung của tổ chức nhóm hộ thì thành viên phải chịu trách nhiệm liên đới tương ứng với phần đóng góp bằng tài sản riêng của mình.
- Thực hiện các thoả thuận đã cam kết với các thành viên, tổ chức và cá nhân khác.
- Thực hiện các trách nhiệm đối với người lao động do tổ chức nhóm hộ thuê theo quy định của pháp luật về lao động.

4. TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ NHÓM HỘ SẢN XUẤT

Tổ chức lại nhóm hộ sản xuất là việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách hay chuyển đổi nhóm sản xuất này.

Hợp nhất nhóm hộ sản xuất

Hợp nhất nhóm hộ sản xuất đó là việc hai hai nhiều nhóm hộ sản xuất hợp nhất thành một nhóm hộ sản xuất mới, bằng cách chuyển toàn bộ tài sản, nghĩa vụ hợp pháp sang nhóm hộ sản xuất hợp nhất, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của các nhóm bị hợp nhất.

Sáp nhập nhóm hộ sản xuất

Một hoặc một số Nhóm hộ sản xuất sáp nhập vào nhóm hộ sản xuất khác, bằng cách chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp sang Nhóm hộ sản xuất sáp nhập, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của nhóm bị sáp nhập.

Chia tách nhóm hộ sản xuất

Trong quá trình hoạt động khi số lượng của nhóm hộ sản xuất quá lớn nhóm hộ sản xuất có thể chia tách thành nhiều nhóm hộ sản xuất mới. Khi chia tách nhóm hộ sản xuất, nhóm hộ chia cắt sẽ chấm dứt sự tồn tại để hình thành các nhóm hộ sản xuất mới.

Chuyển đổi nhóm hộ sản xuất

Chuyển đổi nhóm hộ sản là việc chuyển mô hình (loại hình) nhóm hộ sản xuất từ loại này sang loại khác để thúc đẩy quá trình phát triển của nhóm hộ trong tương lai. Như chuyển đổi từ Nhóm sở thích thành Tổ hợp tác hay chuyển đổi Tổ hợp tác thành HTX hay thành công ty cổ phần.

PHỤ LỤC 1. HƯỚNG DẪN HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CỦA TỔ HỢP TÁC

....., ngày..... tháng.....năm.....

Hợp Đồng Hợp Tác Tổ Hợp Tác (tên)

(Cũng có thể gọi Hợp đồng hợp tác với tên khác như: Quy chế hoạt động THT, Quy định chung THT... nhưng nội dung phải đảm bảo theo yêu cầu như hướng dẫn trên)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác;

Chúng tôi gồm các tổ viên có danh sách kèm theo cùng nhau cam kết thực hiện hợp đồng hợp tác với các nội dung sau:

Điều 1. Tên, biểu tượng, địa chỉ giao dịch của tổ hợp tác

1. Tên của tổ hợp tác
(Lưu ý đặt tên không trùng với những tên gây nhầm lẫn).
2. Biểu tượng (nếu có)
3. Địa chỉ giao dịch THT, địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ, website nếu có

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác

1. Mục đích hoạt động của THT
2. Nguyên tắc tổ chức hoạt động, quản lý THT
3. Các hoạt động chính mà THT tiến hành

Điều 3. Thời hạn hợp đồng hợp tác

(Phù hợp với mục đích của hoạt động đã xác định)

Điều 4. Tài sản của tổ hợp tác

(Nêu các loại tài sản THT sở hữu – danh mục tài sản, nguồn gốc tài sản, chi tiết đóng góp của các tổ viên – danh sách đóng góp. Nguyên tắc sử dụng tài sản là tư liệu sản xuất và tài sản khác như tư liệu sản xuất phải được sự đồng ý của toàn thể tổ viên, tài sản khác được quyết định dựa trên đa số)

Điều 5. Công tác tài chính, kế toán của tổ hợp tác

- *Bảo đảm tính công khai, minh bạch để tổ viên biết, theo dõi và kiểm tra.*
- *Hình thức và nội dung báo cáo tài chính do các tổ viên bàn bạc, quyết định.*
- *THT có tài sản chung, có hoạt động tài chính chung cần có sổ sách kế toán ghi chép về tài sản, vốn*

và hoạt động kinh doanh của THT theo quy định tài chính.

- Quy định hình thức, nội dung báo cáo tài chính.)

Điều 6. Phương thức phân phối hoa lợi, lợi tức và xử lý lỗ giữa các tổ viên

- *(Xác định tỷ lệ đa số tổ viên áp dụng trong biểu quyết có thể từ trên 50% đến 100%.*

- *Xác định cách thức, thời điểm chia hoa lợi, lợi tức của THT hay tích lũy chung (sau khi nộp thuế theo quy định) các thức công khai việc chia hay tích lũy lợi tức này.*

- *Phương thức xử lý các khoản lỗ, bằng tích lũy hay tài sản của THT hoặc khi chưa đủ thì đóng góp của tổ viên theo tỷ lệ đóng góp vốn hay tài sản.*

- *Cách thức chia lợi tức, hoàn vốn, tài sản, loại tài sản được trả cho tổ viên khi ra khỏi THT).*

Điều 7. Điều kiện, thủ tục kết nạp tổ viên tổ hợp tác

- *(Những cá nhân xin tham gia trên 18 tuổi có đủ năng lực hành vi dân sự*

- *Tự nguyện nộp đơn xin tham gia, thống nhất các quy định của Hợp đồng hợp tác*

- *Xác định các tiêu chí đủ điều kiện để được chấp nhận là tổ viên như: có hoạt động sản xuất nằm cùng các hoạt động của THT, có đóng góp theo quy định của THT, chấp nhận thực hiện các quy định chung, có tay nghề theo yêu cầu ...*

- *Cho phép hay không 1 cá nhân là tổ viên của nhiều tổ hợp tác?*

- *Thủ tục chấp nhận và kết nạp tổ viên: đơn xin, cam kết chấp hành, phê duyệt của ban điều hành THT hay biểu quyết thống nhất của tổ viên ...)*

Điều 8. Quyền, nghĩa vụ của các tổ viên

(Xác định rõ các quyền và nghĩa vụ của tổ viên trong đó thường có các quyền và nghĩa vụ như:

- *Tổ viên có quyền ngang nhau trong việc tham gia biểu quyết quyết định các công việc của THT.*

- *Được hưởng hoa lợi hay lợi tức theo quy định của THT, thường thì tương ứng với tỷ lệ đóng góp vốn, tài và công sức.*

- *Kiểm tra các hoạt động của THT, ra khỏi THT theo quy định về ra khỏi THT nêu trong hợp đồng hợp tác này. Nêu rõ hình thức giám sát và kiểm tra*

- *Bồi thường thiệt hại do mình gây ra, thực hiện các nghĩa vụ và quy định trong hợp đồng hợp tác của THT.*

- *Khi ra khỏi THT theo đúng quy trình nêu trong hợp đồng hợp tác thì tổ viên được nhận lại tài sản hay vốn đóng góp vào THT nhưng với phương thức không làm ảnh hưởng đến hoạt động của THT.*

- *Nêu các nghĩa vụ khác tổ phải thực hiện khi ra khỏi THT*

- *Nếu quyền và nghĩa vụ của tổ viên trong trường hợp bất khả kháng hoặc tổ viên hoặc THT không thực hiện được các nghĩa vụ của mình)*

Điều 9. Quyền, nghĩa vụ của tổ trưởng, ban điều hành

(Tổ trưởng phải là tổ viên và thực hiện các trách nhiệm và hưởng quyền lợi như 1 tổ viên, ngoài ra tổ

trưởng là người thực hiện các trách nhiệm chính:

- Đại diện cho THT xác lập các giao dịch dân sự vì mục đích hoạt động của THT.

- Tổ chức thực hiện và điều hành các hoạt động của THT.

- Có thể nêu thêm các quyền và nghĩa vụ khác của tổ trưởng, cũng như khuôn khổ chịu trách nhiệm và quyền ra quyết định của tổ trưởng đại diện cho THT.

Thành viên ban điều hành thường có trách nhiệm sau:

- Giúp việc cho tổ trưởng điều hành các hoạt động của THT.

- Thực hiện những công việc được tổ trưởng phân công.

- Nêu các trách nhiệm chuyên môn được phân công cho ban điều hành và cá nhân ban điều hành (giám sát, tài chính, kỹ thuật, marketing, thu mua, tiêu thụ ...)

Điều 10. Điều kiện chấm dứt tổ hợp tác

- Nêu các trường hợp chấm dứt hoạt động của THT như: Hết thời hạn ghi trong hợp đồng hợp tác, mục đích của việc hợp tác đã đạt được, các tổ viên thoả thuận chấm dứt tổ hợp tác, THT chấm dứt theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thực hiện thông báo cho UBND Xã trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày chấm dứt hoạt động, nơi đã chứng thực hợp đồng hợp tác.

- Quy định rõ cách thức THT chia tài sản cho tổ viên khi chấm dứt hoạt động, thanh toán các khoản nợ chung của THT, nếu tài sản chung của tổ không đủ trang trải các khoản nợ thì tổ viên phải chia sẻ trách

nhiệm như thế nào. Các khoản tổ viên được chia hay góp trả nợ theo tỷ lệ tương ứng với giá trị tài sản góp vào tổ của mỗi tổ viên, trừ trường hợp có thoả thuận khác.

Điều 11. Quy định phương thức giải quyết tranh chấp trong nội bộ tổ hợp tác

Tranh chấp giữa các tổ viên THT trong phạm vi của hợp đồng hợp tác được tiến hành hoà giải tại tổ hợp tác; trường hợp không hoà giải được thì tranh chấp đó được giải quyết thông qua cộng đồng thôn, bản, tổ hòa giải cấp xã hoặc khởi kiện ra toà án.

Điều 12. Các thoả thuận khác

THT có thể bổ sung các thoả thuận khác đặc thù cho hoạt động của THT như: các quy định mang tính kỹ thuật trong sản xuất khi tuân thủ các tiêu chuẩn trong sản xuất bền vững, những quy định về tổ chức như hệ thống kiểm soát nội bộ theo yêu cầu chứng nhận, việc tuân thủ yêu cầu riêng của hệ thống kiểm soát nội bộ ...

Điều 13. Điều khoản thi hành

Hợp đồng hợp tác này đã được thông qua tại cuộc họp tổ viên Tổ hợp tácngày.....thángnăm.....

Các tổ viên của tổ có trách nhiệm thi hành Hợp đồng hợp tác này.

Mọi sự thay đổi hợp đồng hợp tác phải được đa số tổ viên thống nhất thông qua.

(Tỷ lệ đa số tổ viên thống nhất thông qua từ được quy định trong hợp đồng này từ trên 50% đến 100%.)

Chúng tôi, gồm tất cả tổ viên tổ hợp tác thống nhất và ký tên vào Hợp đồng hợp tác này:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ nơi cư trú	Số chứng minh nhân dân	Chữ ký
I	Tổ trưởng				
II	Ban điều hành				
1					
2					
.....					
III	Tổ viên				
1					
2					
3					
.....					

....., ngày tháng năm

TM. Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.....

Chứng thực Tổ hợp tác.....

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 2: MẪU GIẤY ĐỀ NGHỊ CHỨNG THỰC HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CỦA THT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHỨNG THỰC

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.....

Tôi là:..... Nam/Nữ

(ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa)

Sinh ngày/..... Dân tộc:

Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số:

Ngày cấp/..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại (nếu có):..... Di động (nếu có):.....

Fax (nếu có):.....Email (nếu có):.....

Là đại diện của tổ hợp tác..... để nghị Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) chứng thực/chứng thực lại Hợp đồng hợp tác được gửi kèm theo.

Kính đề nghị./.

....., ngày tháng năm

Tổ trưởng tổ hợp tác

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 3: MẪU DANH SÁCH ĐÓNG GÓP TÀI SẢN CỦA TỔ VIÊN TỔ HỢP TÁC

DANH SÁCH ĐÓNG GÓP TÀI SẢN CỦA TỔ VIÊN TỔ HỢP TÁC.....

STT	Họ và tên	Tài sản sẽ trả lại khi tổ viên ra khỏi tổ hợp tác					Tài sản chung không chia khi tổ viên ra khỏi tổ hợp tác					Chữ ký (hoặc điểm chỉ)
		Hiện vật		Tiền mặt	Giấy tờ có giá	Quyền tài sản	Hiện vật		Tiền mặt	Giấy tờ có giá	Quyền tài sản	
		Không quy thành tiền	Quy thành tiền				Không Quy thành tiền	Quy thành tiền				
1												
2												
3												
...												

PHỤ LỤC 4: MẪU KÊ KHAI TÀI SẢN CHUNG CỦA TỔ HỢP TÁC

BẢNG TÀI SẢN CHUNG CỦA TỔ HỢP TÁC (nếu có).....

STT	Nguồn tài sản	Tài sản được chia khi tổ viên ra khỏi tổ hợp tác					Tài sản không chia khi tổ viên ra khỏi tổ hợp tác					Ghi chú
		Hiện vật		Tiền mặt	Giấy tờ có giá	Quyền tài sản	Hiện vật		Tiền mặt	Giấy tờ có giá	Quyền tài sản	
		Không quy thành giá trị	Quy thành tiền				Không quy thành tiền	Quy thành tiền				
1	Tài sản được tặng cho chung											
2	Tài sản cùng tạo lập											
2.1	Trích từ hoa lợi, lợi tức											
2.2	Tài sản khác											

PHỤ LỤC 5. BIÊN BẢN ĐẠI HỘI XÃ VIÊN THÀNH LẬP HTX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI XÃ VIÊN THÀNH LẬP HỢP TÁC XÃ

..... ngày.... tháng.... năm 200...

Tại:.....

Thành phần:

- Số xã viên (thành viên) tham dự Đại hội:..... (có danh sách kèm theo: tên, năm sinh, địa chỉ, nghề nghiệp, vốn góp).

- Chủ tọa:.....

- Thư ký:.....

Đại biểu tham dự:.....

Nội dung Đại hội:

1. Thông qua danh sách xã viên (hợp tác xã).
2. Biểu quyết về mức vốn góp tối thiểu.
3. Biểu quyết thông qua dự thảo Điều lệ HTX, Liên hiệp hợp tác xã với số phiếu...../; tỷ lệ..... %.
4. Thảo luận và thông qua phương án kinh doanh, biện pháp bảo vệ môi trường.
5. Bầu các chức danh quản lý:
 - a. Thành viên Ban quản trị:.....
 - b. Chủ nhiệm:.....
 - c. Bầu Ban kiểm soát:.....
6. Đại hội HTX, Liên hiệp hợp tác xã..... thông qua Biên bản hội nghị thành lập.

Thư ký Chủ tọa



Solidaridad

scan Sustainable
Commodity
Assistance
Network

Tài liệu được thực hiện bởi SCAN và Solidaridad cùng nhóm chuyên gia công tác. Bản quyền tài liệu thuộc về SCAN và Solidaridad. Được phép nhân bản nguyên gốc vì mục đích phi thương mại. Mọi thay đổi về nội dung và hình thức phải được sự đồng ý của Solidaridad. Liên hệ van.lehong@solidaridad.nl